

NỘI DUNG VÀ Ý NGHĨA QUAN ĐIỂM VỀ ĐẠO LÀM NGƯỜI CỦA NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Lê Đức Thọ*

Tóm tắt

Nguyễn Bình Khiêm là một nhà trí thức có cuộc đời hoạt động đặc biệt, đã để lại nhiều tác phẩm lớn phản ánh suy tư của ông về cuộc sống, qua đó phản ánh sâu sắc thời kỳ biến động dữ dội của xã hội Việt Nam thế kỷ XVI. Tư tưởng nhân đạo, thân dân, yêu hoà bình, khoan dung, gần con người với thiên nhiên, tin tưởng vào khả năng của thế hệ trẻ... làm cho Nguyễn Bình Khiêm trở thành nhà văn hoá lớn của nhân dân Việt Nam. Bài viết này, tác giả nghiên cứu phân tích những nội dung cơ bản trong quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm và chỉ ra ý nghĩa hiện thời của nó trong việc trang bị thêm những kiến thức làm người cho thế hệ trẻ hôm nay.

Từ khóa: Nguyễn Bình Khiêm; đạo làm người; tư tưởng; quan điểm

Abstract

The content and meaning of Nguyễn Bình Khiêm's concepts of humanity

Nguyễn Bình Khiêm is an intellectual with a special life, leaving many great works about his reflections on life, through which deeply reflecting the vigorous Vietnamese society in the 16th century. His humane, people-friendly, peace-loving, tolerant, nature-harmonious and trust-in-youth thoughts have made Nguyễn Bình Khiêm become a major cultural character of the Vietnamese people. In this article, the researcher analyzes some basic contents of Nguyễn Bình Khiêm's concepts of humanity and points out its realistic significance in equipping younger generations today with knowledge of humanity.

Key words: Nguyễn Bình Khiêm; humanity; thoughts; concept

1. NÊU VẤN ĐỀ

Hiện nay, đất nước đang trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tác động của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, những giá về đạo đức, nhân cách con người ít nhiều bị ảnh hưởng và biến đổi theo. Trong điều kiện đó, những chuẩn mực về đạo làm người được đề cập tới như là một thang quy chiếu những nguyên tắc xử sự giữa người với người. Vì vậy, việc nghiên cứu quan điểm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm ít nhiều trang bị cho thế hệ trẻ những giá trị truyền thống dân tộc, từ

đó có sự vận dụng, kế thừa và phát huy một cách có hiệu quả hơn.

2. NỘI DUNG

2.1. Giới thiệu về Nguyễn Bình Khiêm (1491 - 1585)

Nguyễn Bình Khiêm sinh năm 1491 tại làng Trung Am, huyện Vĩnh Lại, phủ Hạ Hồng, trấn Hải Dương¹, mất năm 1585 tại quê nhà. Ông tên húy là Nguyễn Văn Đạt, tên tự là Hanh Phủ, hiệu là Bạch Vân cư sĩ. Cha của Nguyễn Bình Khiêm là Nguyễn Văn Định, đạo hiệu là Cù Xuyên, vốn là một học sinh của Quốc Tử Giám nhưng không đỗ đạt. Mẹ ông là Nhữ Thị

*ThS, Trường CD Nghệ Đà Nẵng

¹ Nay thuộc xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Thực, con gái của quan thượng thư Nhữ Văn Lan, cũng là người có học vấn.

Ông xuất thân trong một gia đình trí thức phong kiến, song thân đều là những người có văn tài học hạnh nên từ sớm Nguyễn Bình Khiêm đã được hấp thụ truyền thống hiếu học của gia đình. Thấy con mình tương mạo khôi ngô, cha mẹ Nguyễn Bình Khiêm đã gửi gắm con cho thầy học là Bảng nhãn Lương Đắc Bằng. Với trí tuệ mẫn tiệp lại gặp thầy giỏi, Nguyễn Bình Khiêm sớm trở thành tài năng kiệt xuất và sau này học vấn uyên thâm hơn cả thầy.

Tuy là người thông minh học giỏi, nhưng Nguyễn Bình Khiêm ra ứng thí muộn. Năm Đại Chính thứ 6 (1535) đời Mạc Thái Tông (Mạc Đăng Doanh) ông mới bắt đầu đi thi và đậu ngay Trạng nguyên (lúc này ông 45 tuổi). Sau đó ông được cử làm Đông các Hiệu thư, rồi được bổ nhiệm vào nhiều chức vụ quan trọng như Tả thị lang bộ Hình, Tả thị lang bộ Lại kiêm Đông các Đại học sĩ. Con đường quan lộ chính thức của Nguyễn Bình Khiêm chỉ vền vẹn 8 năm (1535 – 1542). Sau đó nhà Mạc lại gặp phải sự khủng hoảng chính trị, một mặt từ trong nội bộ với các quan lại tham nhũng; mặt khác, phải đối phó với các thế lực phục hồi nhà Lê, còn gọi là Nam Triều. Với tư cách là Tả thị lang bộ Lại, Nguyễn Bình Khiêm dâng sớ lên vua Mạc xin chém đầu 18 quan cận thần tham nhũng nhưng không được vua Mạc chấp nhận, ông cáo quan về quê dạy học và sáng tác văn chương.

Nguyễn Bình Khiêm đã để lại cho hậu thế những tác phẩm văn thơ có giá trị như *tập thơ Bạch vân*, gồm hàng trăm bài thơ chữ Hán (còn lưu lại) và hai tập *Trình quốc công Bạch vân thi tập* và *Trình Quốc công Nguyễn Bình Khiêm thi tập*, hay còn gọi là *Bạch Vân quốc ngữ thi* (với hàng trăm bài thơ chữ Nôm) hiện còn lưu lại được một quyền của *Bạch Vân thi tập* gồm 100 bài và

23 bài thơ trong tập *Bạch Vân Gia Huân* mang nhiều chất hiện thực và triết lý sâu xa, thể hiện đạo lý đối nhân xử thế lấy đức bao trùm lên tất cả, mục đích là để răn dạy đời.

2.2. Nội dung quan điểm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm

Nguyễn Bình Khiêm cũng đề cao đạo cương thường (tam cương, ngũ thường), về sau ông phát triển thêm, cho rằng đạo làm người phải trung chính (trung với vua, hiếu với cha mẹ, thuận giữa anh em, hoà giữa vợ chồng, tín giữa bạn bè, thấy của phi nghĩa không tham, vui làm điều thiện, bao dung, chí thành với người khác)

“Đạo làm người” là một khái niệm được sử dụng từ rất sớm ở các nước phương Đông nói chung và Trung Hoa nói riêng. Khi luận giải về đạo làm người, ở Trung Hoa thời Xuân thu – Chiến quốc các nhà tư tưởng của các trường phái Nho gia, Đạo gia, Mặc gia... đều đưa ra cách lý giải khác nhau. Tuy nhiên, với tính cách là một học thuyết về chính trị - đạo đức, quan điểm của Nho gia về đạo làm người vẫn được sử dụng phổ biến nhất.

Thực chất, đạo làm người được hiểu là các nguyên tắc chính trị, là quy phạm đạo đức và luân lý, là đạo lý trị quốc và xử thế của con người. Nói cách khác, đạo làm người được hiểu là đường lối, nguyên tắc đạo đức mà con người có bổn phận gìn giữ và tuân theo trong đời sống. Đó là nhân sinh quan, là quan niệm sống trong sạch, thuận theo lẽ phải. Nguyên tắc chính trị là tư tưởng chỉ đạo việc trị quốc, bình thiên hạ, phản ánh hệ tư tưởng của giai cấp cầm quyền.

Quy phạm đạo đức, luân lý theo quan niệm của Nho gia chính là tam cương, ngũ thường, tam tòng, tứ đức,... Đạo làm người của Nho gia bao quát các mối quan hệ trong xã hội ở một phạm vi rất rộng. Một

người có đạo đức, có “đạo làm người” là cơ sở để người đó thực hiện tốt mối quan hệ trong quan hệ với tự nhiên, trong ứng xử xã hội, ứng xử với chính bản thân mình theo danh phận. Những con người như thế được gọi là những bậc “quân tử”, “đáng trọng phu”.

Nguyễn Bình Khiêm là một nhà nho, chịu ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng của Nho giáo, cho nên trong quan niệm về “đạo làm người” của mình ít nhiều ông không thoát khỏi những khuôn mẫu về người quân tử mà Nho giáo đã tạo dựng. Với mong muốn xây dựng một xã hội thịnh trị thái bình, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, Nguyễn Bình Khiêm đã đề ra những nguyên tắc đạo đức trong xã hội mà nổi bật nhất là những quan niệm về đạo làm người trong xã hội.

Từ thực tế xã hội mình đang sống Nguyễn Bình Khiêm nhận thấy sự quan trọng của đạo làm người trong xã hội có thể ảnh hưởng đến sự giải quyết những mâu thuẫn của xã hội và những bế tắc trong lịch sử, có thể xác định được những giá trị con người trong xã hội lúc bấy giờ. Bên cạnh đó, ông cảm thấy đã đến lúc cần phải đưa ra những quan niệm về đạo làm người nên trong tác phẩm của ông đề cập nhiều đến đạo làm người. Đạo lý làm người được ông xây dựng cụ thể và phù hợp với hiện thực xã hội ông đang sống. Có thể nói những quan niệm đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm đưa ra nhằm khuyên nhủ và cảm hóa mọi người trong xã hội.

Trong quan điểm của mình, Nguyễn Bình Khiêm đưa ra quan niệm đạo làm người là phải tuân theo đạo cương thường (tam cương, ngũ thường) của Nho giáo. Theo ông, con người sống trong xã hội phải tuân thủ theo nguyên tắc đạo đức cương thường. Cương thường là nội dung cơ bản trong đạo làm người của Nho giáo, là nguyên tắc chi phối mọi suy nghĩ hành động và là khuôn vàng thước ngọc để đánh giá phẩm

hạnh của con người. Cương thường góp phần điều chỉnh hành vi của con người. Mặc khác, cương thường là nhân tố quan trọng làm cho xã hội ổn định theo thứ bậc, là cơ sở đảm bảo quyền thống trị của Thiên tử. Nguyễn Bình Khiêm từng rất đề cao “tam cương”; “Nghĩa phải thờ vua sáng như mặt trăng” (Nghĩa thị phi tôn quân nhật nguyệt minh). Trong mối quan hệ với vua thì phải thể hiện sự kính trọng, phải biết trước sau. “Vua tôi, cha con là nghĩa cương thường bền vững nghìn đời” (quân phụ cương thường thiên cổ tại). Trong quan hệ vua tôi, cha con là mối quan hệ bền vững, thể hiện được những giá trị đạo đức của con người. “Lòng luôn nghĩ đến vua cha kỳ cho đến lúc trời đất già cỗi” (Quân thiên tại niệm kiên khôn lão) [6, tr.361]. Con người sống trong xã hội phải biết đạo lý, trong các mối quan hệ cần phải tuân theo những nguyên tắc cương thường. Nguyễn Bình Khiêm cho rằng nếu con người làm được những điều đó thì có thể ngẩng cao đầu, không có việc gì phải hổ thẹn. Quan niệm của ông đưa ra thể hiện sâu sắc sự ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo.

Sống trong một xã hội loạn lạc, nhiều áp bức bất công, giai cấp thống trị không chăm lo đời sống của nhân dân, làm sao mà con người không thể bị ảnh hưởng về lối sống và đạo lý làm người. Theo Nguyễn Bình Khiêm: “*Không gì nguy bằng lòng người. Nếu không biết giữ gìn mà buông phóng ra Thì biến thành quỷ cái cả*” [7, tr.99].

Nguyễn Bình Khiêm đưa ra khái niệm “phóng tâm” ở đây, chính là sự tha hóa của con người, sự đánh mất bản chất thiện căn, những điều thiện trong mỗi con người. Muốn thoát khỏi nó, ông cho rằng con người phải sống ngay thẳng, xa rời blemê, không để công danh, quyền lợi ràng buộc (công danh vô hệ), phận để ngoài công danh (phận ngoài công danh).

Nguyễn Bình Khiêm mong muốn xây dựng một đạo lý làm người gần gũi và thực tế để mọi người trong xã hội có thể thực hiện theo. Nhưng những quan điểm về đạo làm người của ông phải đi theo một hướng khác. Bởi những thay đổi của hiện thực buộc ông phải thay đổi cách nhìn, cách quan niệm, mặc dù quan niệm đó đã từng thấm sâu trong tư tưởng của ông. Hiện thực xã hội ông đang sống, một xã hội loạn lạc mà ở đó hình ảnh vị vua, các vị quan trong triều đình không phải là những người vì dân, vì nước. Thực sự họ chỉ là những người ham danh lợi, tất cả đều bị cuốn vào sức mạnh của danh lợi không chăm lo cho đời sống của nhân dân “Thốt có tanh tao, ruồi đậu đến, Ang không mật mỡ kiến bò đi” [6, tr.362].

Trong xã hội lúc bấy giờ danh lợi được đề cao nếu không có danh lợi thì không thể làm được gì. Trong một xã hội như thế, nếu Nguyễn Bình Khiêm khuyên răn mọi người sống theo đạo lý làm người, sống theo tam cương thì thật sự không còn phù hợp. Xã hội mà chỉ biết đến danh lợi thì những tư tưởng đạo lý làm người, những giá trị đạo đức đã bị xem nhẹ và bỏ quên. Hơn ai hết, Nguyễn Bình Khiêm nhận thấy rõ được điều đó nên ông đã viết “Hổ đọc điều xưa năm bảy chữ, Thẹn xem sách cũ một hai văn” [6, tr.362]. Ông hiểu rõ và biết cần phải thay đổi trong những quan điểm về đạo lý làm người những triết lý sống cần phải thay đổi do xã hội hiện thực đặt ra. Những tư tưởng về đạo làm người mà ông đưa ra sẽ giúp con người trong xã hội nhận thức được những giá trị đạo đức trong cuộc sống.

Đạo làm người của ông đưa ra là muốn giữ được đạo lý thì trước hết phải giữ đạo vua tôi, đó là đạo trung. Nguyễn Bình Khiêm viết “Nhu trung với vua, hiếu với cha mẹ, thân với anh em, hòa với vợ chồng, tín với bạn bè, thể là trung” [2, tr.557]. Ông quan niệm người trung nghĩa là người đứng giữa

không thiên lệch, luôn giữ điều thiện. Biết chỗ đậu mà đậu đâu đó là bất chính, không biết chỗ đậu là bần mê. Người trung nghĩa thấy của phi nghĩa không có lòng tham, phải vui làm việc thiện, phải có lòng độ lượng bao dung người khác, đem lòng chí thành mà đối đãi với mọi người. Ông quan niệm trung với vua, hiếu với cha mẹ, thuận giữa anh em, hòa giữa vợ chồng, tín giữa bạn bè là trung nghĩa. Quan niệm này đã khác với đạo đức Nho giáo phải là quan hệ cấp bậc tôn ty: em đối với anh là phải kính, vợ đối với chồng là phải giữ đạo tòng ... Ông không trung thành một cách mù quáng với quan niệm nhân nghĩa của Nho giáo. Tân là cái bền, biết chỗ đậu là bền chính, không biết chỗ đậu là bần mê. Nguyễn Bình Khiêm đã chỉ ra rõ những quan điểm cơ bản nhất về đạo lý làm người của mình. Những quan điểm mà ông đưa ra có sự ảnh hưởng rất lớn trong tư tưởng Nho giáo, tuy nhiên nó đã có phần thay đổi để phù hợp với xã hội lúc bấy giờ. Những quan điểm đó khác hẳn so với những quan điểm về “tam cương”, “ngũ thường” trước kia. Theo Nho giáo thì giữa người với người có các quan hệ: vua – tôi, cha – con, anh – em, vợ chồng và bạn bè. Sau này, ba quan hệ cơ bản được nhấn mạnh là “tam cương”. Tam cương là quan hệ chủ chốt trong xã hội theo quan điểm phong kiến là: vua tôi, cha con, vợ chồng (quân thần, phu tử, phu phụ), trong đó người trên (vua, cha, chồng) phải yêu thương, chăm sóc và bao dung người dưới, khi đó người dưới (tôi, con, vợ) phải kính nhường, thương yêu, phục tùng và biết ơn người trên. Cách cư xử đúng sẽ làm cho gia đình thuận hòa và ấm êm. Tam cương thể hiện trật tự trong xã hội, đi liền với “ngũ thường” (nhân, lễ, nghĩa, trí, tín) – 5 đức cơ bản của con người, gọi tắt là “cương thường”. Nguyễn Bình Khiêm đã đưa ra những quan niệm

đạo đức như “thuận hòa giữa anh em”, “hòa giữa vợ chồng”, “thấy của phi nghĩa đừng có lòng tham, vui làm điều thiện, lại có độ lượng bao dung người khác...”, những quan điểm ấy rất khác so với những quan niệm đạo đức lúc bấy giờ.

Cuộc sống của ông vốn giản dị gần gũi với nhân dân và hiểu được những mong muốn tâm tư của người dân trong xã hội hiện thực, từ đó ông đã đưa ra những quan niệm của mình về đạo lý làm người, những nguyên tắc đạo đức giúp rèn luyện cách sống và nhân cách của con người trong xã hội lúc bấy giờ. Những quan điểm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm đưa ra không chỉ có giá trị trong xã hội hiện thực mà ông đang sống mà đó là những cơ sở, những giá trị góp phần hoàn thiện những nguyên tắc đạo lý làm người của thế hệ sau này.

Nhưng do những quan điểm của ông đưa ra không đúng đắn theo sự phát triển chung của xã hội, việc phát triển không theo một con đường cụ thể, phát triển không có sự đấu tranh Nguyễn Bình Khiêm đã đi đến phủ nhận tính năng động chủ quan của con người trong hoạt động xã hội của mình. Do đó, ông đã đưa ra những lời khuyên sai lầm. Ông quan niệm đạo trời là nguyên tắc cơ bản quan trọng để giải thích đạo người. Sự phát triển của xã hội và vận mệnh của con người trong xã hội được Nguyễn Bình Khiêm gọi là đạo người. Quan niệm về đạo trời của ông chứa đựng những yếu tố hợp lý còn quan niệm về đạo làm người có lúc lại mang những biểu hiện tiêu cực. Ông cho rằng quan niệm đạo người có sự phát triển nhưng theo vòng tuần hoàn, phát triển đi xuống, quan niệm đó không đúng với quá trình phát triển của xã hội và con người. Ông phủ nhận vai trò hoạt động của con người và tất cả các sự việc đều do số mệnh, do yếu tố thần bí quyết định.

Đạo người của Nguyễn Bình Khiêm

đưa ra dựa trên cơ sở chính là Nho giáo. Ông nói “tính người là do trời phú cho”, “tính người vốn thiện”, “Muốn trở về thiện không phải tìm đâu xa, chỉ tìm ở trong tâm”, “Không có thiên lý thì lòng người khó tránh khỏi man rợ” [6, tr.355]. Những quan điểm đó của ông có thể hiểu hàm ý muốn là lên án những kẻ thống trị trong xã hội hiện thực, sự bất công trong xã hội. Song, bản chất của sự nhận thức ở đây là sai lầm. Những quan điểm đó chính là những hạn chế trong tư tưởng của ông.

Nguyễn Bình Khiêm khuyên mọi người trong xã hội từ bỏ đấu tranh, từ bỏ sự kiên trì sống theo lối sống “Dĩ hòa vi quý”. Hiểu theo nghĩa chung nhất thì “hòa” là điều đáng quý trọng, là động lực phát triển, thúc đẩy phát triển. Nhưng ở đây “hòa” chỉ được hiểu là phủ nhận chân lý, hạn chế sự phát triển của sự vật. Lời khuyên đó của ông có thể nói là một biểu hiện tiêu cực trong quan niệm về đạo làm người của ông.

Ngoài ra, ông còn đưa ra chủ trương “an phận” (về mặt chính trị) là một biểu hiện tiêu cực trong quan niệm của ông về đạo làm người. Quan niệm đó thể hiện lối sống không phù hợp, thụ động trong xã hội mà ông đang sống. Chủ trương sống theo số mệnh cũng là một biểu hiện tiêu cực trong quan niệm của ông. Nguyễn Bình Khiêm đưa ra những quan điểm trên vì muốn cuộc sống của con người trong xã hội tốt hơn nhưng kết quả nó mang lại không như ông mong muốn.

2.3. Ý nghĩa giáo dục của quan điểm về đạo làm người trong tư tưởng Nguyễn Bình Khiêm đối với thế hệ trẻ hôm nay

Sự phát triển ngày càng nhanh của xã hội dẫn đến những giá trị đạo đức trong xã hội cũng thay đổi theo. Hiện nay, nước ta đang thực hiện quá trình đổi mới toàn diện đất nước. Từ đổi mới kinh tế, đến đổi mới chính trị, đổi mới văn hóa xã hội, đổi mới

quan hệ quốc tế. Do đó, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội đang có sự chuyển đổi sâu sắc và tác động đến đời sống tinh thần, trong đó các nhân tố tác động chủ yếu đến đạo đức và những giá trị đạo lý làm người. Sự tiến bộ của khoa học, kỹ thuật tân tiến mang lại cho con người nhiều tiện nghi thoải mái. Tuy nhiên, nó cũng mang lại cho con người nhiều nỗi phiền toái, và còn lấy mất khỏi con người nhiều giá trị cao đẹp – vốn là những điều quan trọng trong việc hình thành nhân cách, lý tưởng sống của con người.

Do tác động của lối sống thực dụng, chạy theo đồng tiền, “có cầu sẽ cung”, trong xã hội xuất hiện những tệ nạn xã hội mới, ảnh hưởng nghiêm trọng đến những chuẩn mực giá trị đạo đức truyền thống. Đó là những điều kiện khách quan không thể tránh khỏi đang tác động trực tiếp vào những giá trị đạo đức truyền thống, nhất là vào tính cộng đồng, tình làng, nghĩa xóm; tác động vào những mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. Những giá trị mà trong quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm để lại được xã hội hiện nay thực hiện theo bằng những cách khác nhau nó được thể hiện trong mỗi quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.

Trong điều kiện mới, các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc đang có những chuyển biến phức tạp, có đấu tranh giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu, giữa thiện và ác, giữa lối sống lành mạnh, trung thực, thủy chung với lối sống thực dụng, dối trá, ích kỷ, ăn bám, chạy theo đồng tiền. Đạo đức mới vừa phải đấu tranh với các hệ thống đạo đức khác, vừa phải đấu tranh để tự đổi mới, tự khẳng định mình trong điều kiện mới, trên cơ sở kế thừa đổi mới cho thích ứng với tình hình mới. Trong quá trình kế thừa và đổi mới, những giá trị đạo đức trong đó có đạo làm người đang được khẳng định và phát triển trong điều kiện mới. Tuy nhiên, những

giá trị trong quan niệm về “tam cương”, “ngũ thường” của Nguyễn Bình Khiêm vẫn giữ vai trò cốt lõi trong việc phát triển nhanh của xã hội hiện đại.

Trong sự phát triển của xã hội ngày nay thì việc kế thừa những giá trị tư tưởng đạo đức là một điều vô cùng quan trọng. Tư tưởng đạo làm người “Trung với vua” ngày nay được thể hiện là tinh thần yêu nước là giá trị đạo đức hàng đầu xuyên suốt quá trình lịch sử dân tộc Việt Nam từ khi dựng nước tới nay. Ngày nay, yêu nước là yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, không chỉ yêu nhân dân nước mình mà còn quý trọng yêu mến nhân dân nước khác. Yêu nước phải gắn với ý chí tự lực tự cường, sáng tạo trong lao động, học tập và nghiên cứu, khai thác mọi tiềm năng đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc, quyền bình đẳng dân tộc, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, từng bước nâng cao đời sống ấm no hạnh phúc của nhân dân, vươn lên ngang tầm thời đại mới. Trong mỗi quan hệ với con người với xã hội thì đạo làm người hướng con người đến những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống. Thể hiện ở cách đối xử, cách sống theo lẽ phải để xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với nhau.

Ngoài ra, trong quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm còn nhắc đến việc con người phải “có độ lượng bao dung người khác...”. Ngày nay, nó được phát triển đó chính là lòng nhân ái, lòng nhân ái là một truyền thống quý báu của dân tộc, cội nguồn của đạo đức đã và đang phát huy rất mạnh mẽ. Ngày nay, những vấn đề ngăn chặn cái ác, khuyến khích cái thiện, đoàn kết thương yêu con người, quý trọng của công, quan tâm đến nỗi bất hạnh của con người, chống chiến tranh, chống ma túy, nạn mại dâm, chống nạn đói và mù chữ..., là những vấn đề nhân đạo cấp bách.

Những giá trị đạo đức nói chung và những quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm nói riêng được kế thừa và phát triển góp phần làm nên sự phát triển đời sống tinh thần của xã hội ta hôm nay và những giá trị đó đang tạo một động lực thúc đẩy sự nghiệp đổi mới đất nước. Trong quá trình đổi mới và định hướng thang giá trị đạo đức nói chung và đạo làm người nói riêng cần chống hai khuynh hướng cực đoan:

Một là, chống thái độ bảo thủ, đề cao quá mức truyền thống mà coi nhẹ hoặc phủ nhận đổi mới.

Hai là, chống thái độ hư vô, đi vào kinh tế thị trường hiện đại hóa đất nước mà xa rời những giá trị đạo đức truyền thống, làm mất đi bản sắc dân tộc, đánh mất bản thân mình.

Những chuẩn mực về lòng yêu nước, lòng nhân ái, tính cộng đồng, ý chí kiên cường, bất khuất, siêng năng, tận tụy, liêm khiết, thủy chung, cần cù đã trở thành lối sống bền vững trong lịch sử dân tộc giờ đây phải được tăng cường đổi mới và hoàn thiện cả về nội dung, phương hướng.

3. KẾT LUẬN

Đạo làm người luôn có một chỗ đứng, một vị trí không thể nào thay thế được trong xã hội. Nói như vậy để hiểu rằng đạo làm người vô cùng quan trọng trong tất cả mối quan hệ của con người. Đặt trong những mối quan hệ khác nhau thì đạo làm người vẫn thể hiện được vai trò của nó. Quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm là một nền tảng tư tưởng giá trị, là những chuẩn mực đạo đức quý báu để lại cho thế hệ sau những thang đo đạo đức trong xã hội mà dựa vào đó con người thực hiện theo và rèn luyện lối sống của mình. Đạo làm người ở được thể hiện ở nhiều mặt khác nhau trong cuộc sống nhưng nhìn chung đạo làm người luôn hướng con người đến những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống, những chuẩn mực đạo đức trong xã hội. Đạo làm người luôn được đề cao trong cuộc sống, bởi vì nó chứa đựng giá trị tốt đẹp, hướng con người làm nhiều việc tốt đẹp trong cuộc sống, tất cả đều hướng đến lẽ phải. Quan niệm về đạo làm người của Nguyễn Bình Khiêm là bài học quý báu để lại cho đời, quan điểm ấy sẽ được bảo vệ và phát triển để dựa vào đó con người sống theo những chuẩn mực xã hội và sống tốt hơn □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Huệ Chi (1991), *Nguyễn Bình Khiêm danh nhân văn hóa*, Nxb Văn hóa Thông tin và Thể thao, Hà Nội.
- [2] Doãn Chính (2013), *Lịch sử tư tưởng Triết học Việt Nam Từ thời kỳ dựng nước đến đầu thế kỷ XX*, Nxb. Chính trị Quốc Gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Tài Đông (Chủ biên), *Khái lược lịch sử tư tưởng Triết học Việt Nam*, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Hùng Hậu (Chủ biên, 2010), *Đại cương lịch sử Triết học Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc Gia, Hà Nội.
- [5] Trần Khuê (2000), *Nguyễn Bình Khiêm trong lịch sử phát triển văn hóa của dân tộc*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.
- [6] Nguyễn Tài Thư (1993), *Lịch sử Tư tưởng Việt Nam (Tập 1)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Hoài Văn (2010), *Đại cương lịch sử tư tưởng chính trị Việt Nam Từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX*, Nxb. Chính trị Quốc Gia, Hà Nội.